

Chính Sách:

Bạo Hành Bận Tình

Mã Số Chính Sách:

IPV 1

Ngày Hiệu Lực:

20 Tháng Năm, 2022

Đối Chiếu:

ALT 1 BAI 1 CHA 1
FIR 1 REC 1 RES 1
VIC 1 VUL 1

Nguyên Tắc

Bạo hành bận tình là một vấn đề rất nghiêm trọng, lan tràn, và phức tạp cần được đặc biệt tiên liệu, phối hợp để đối phó mạnh mẽ.

Bạo hành bận tình khác với nhiều trường hợp phạm pháp khác:

- nạn này lan tràn trong mọi thành phần xã hội
- ảnh hưởng thể xác, cảm xúc, tâm thần, và tài chánh thường kéo dài và đáng kể
- nạn này thường tái diễn mãi, và mức rủi ro cho nạn nhân có thể gia tăng khi có can thiệp từ bên ngoài (chẳng hạn như cảnh sát hoặc tòa án can thiệp)
- nạn nhân thường có liên hệ tài chánh và cảm xúc với thủ phạm nên bất cứ biện pháp trừng phạt nào áp đặt lên thủ phạm cũng đều có thể ảnh hưởng tai hại đến nạn nhân
- cường độ bạo hành có thể lên đến mức tột cùng, với một trong năm vụ sát nhân tại Canada là giết chết bận tình

Áp Dụng Chính Sách này

Cho mục đích của chính sách này:

“bận tình” gồm bất cứ người nào – bất luận phái tính hoặc khuynh hướng tình dục – mà bị cáo/bị đơn đang, hoặc đã có liên hệ thân cận và cá nhân hoặc tình cảm thân mật, bất luận họ có kết hôn hợp pháp hay sống chung với nhau hay không vào lúc có cáo giác xảy ra hành vi hình sự.

“bạo hành bạn tình” (IPV) gồm:

- tội hành hung thể xác hoặc tình dục, hoặc đe dọa hành hung thể xác hoặc tình dục với người bạn tình
- tội không phải là hành hung thể xác hoặc tình dục, chẳng hạn như quấy nhiễu hình sự, đe dọa, đăng tải hình ảnh thân mật mà không có phép, hoặc quấy phá khi có lý do hợp lý để tin là hành động phạm pháp đó là để gây hoặc đã thực sự gây sợ hãi, chấn thương, đau khổ, hoặc mất mát cho người bạn tình
- tội theo đó người bạn tình là mục tiêu tuy không phải là nạn nhân trực tiếp của hành vi phạm pháp của bị cáo, thí dụ, khi bị cáo phạm tội nhắm vào người hoặc vật gì quan trọng đối với người bạn tình như hành hung con cái hoặc bạn tình mới của người bạn tình
- những trường hợp liên quan đến tội trên mà có lý do để xin tòa bắt phải cam kết theo đoạn 810
- tội vi phạm các lệnh tòa sau đây có liên quan đến những trường hợp trên:
 - các lệnh về vấn đề bảo kê tại ngoại, quản chế, hoặc bản án có điều kiện, trong các hồ sơ “K”
 - các lệnh cấm theo *Đạo Luật Liên Hệ Gia Đình*
 - các lệnh bảo vệ theo *Đạo Luật Gia Đình*
 - những trường hợp cam kết theo đoạn 810

Cho các mục đích hành chánh và lưu hồ sơ, Dịch Vụ Công Tố BC (BCPS) nhận định và chỉ định mỗi vụ bạo hành bạn tình được phê chuẩn cho truy tố là hồ sơ “K” bằng cách ghi mẫu tự “K” vào số lưu hồ sơ của tòa và Chính Phủ.

Thẩm Định Tội Truy Tố

Theo [Đạo Luật Biên Lý](#), sau khi nhận được Phúc Trình cho Biện Lý (RCC) từ cảnh sát, Biện Lý có trách nhiệm đưa ra quyết định truy tố theo *Các Nguyên Tắc Hướng Dẫn Thẩm Định Tội Truy Tố (CHA 1)* trong chính sách. Quyết định này không thể chỉ dựa hoàn toàn vào ý nguyện của nạn nhân.

Trong những vụ bạo hành bạn tình, khi có đủ bằng chứng, nói chung cần truy tố cho phù hợp với quyền lợi công cộng.

Biện Lý nên thẩm định các tội truy tố về những vụ bạo hành bạn tình ngay lập tức.

Vì vi phạm lệnh tòa là một yếu tố rủi ro được nhận định là sẽ bạo hành trong tương lai, điều quan trọng là Biện Lý phải xét đến việc phê chuẩn các tội truy tố, khi thích hợp, vì vi phạm điều kiện tại ngoại, các lệnh có điều kiện, và các lệnh quản chế. Đối với bất cứ trường hợp vi phạm nào tác hại hoặc đe dọa đến, hoặc hăm dọa, một người bạn tình, nếu tiêu chuẩn về bằng chứng cho thấy có xác suất đáng kể sẽ bị kết tội, thì nói chung rất nên truy tố vì quyền lợi công cộng. Ngay cả khi bị cáo không bị kết trọng tội đó để tòa cấp lệnh, trong những trường hợp cảnh sát nhận định là “có nhiều rủi ro nhất”, bất cứ trường hợp vi phạm lệnh tòa nào có thể chứng minh được đều phải bị truy tố.

Khi có cáo giác vi phạm một lệnh bảo vệ theo *Đạo Luật Gia Đình (FLA)*, *Đạo Luật Dịch Vụ Trẻ Em, Gia Đình và Cộng Đồng*, hoặc một lệnh cấm theo *Đạo Luật Liên Hệ Gia Đình (FRA)* trước đây, Biện Lý nên xét đến việc truy tố tội vi phạm khi trường hợp không tuân hành này có liên quan đến vấn đề an toàn. Các lệnh bảo vệ theo FLA có thể được thi hành bằng cách truy tố tội bất tuân lệnh tòa theo đoạn 127 của *Bộ Hình Luật* và các lệnh cấm theo FRA có thể được thi hành theo các điều khoản của Đạo Luật cũ đó và của *Đạo Luật Phạm Tội*.

Khi quyết định không truy tố hoặc khi nên ngưng tiến trình pháp lý, Biện Lý nên xét đến trường hợp vì an toàn của nạn nhân hoặc gia đình họ mà có cần xin tòa bắt cam kết theo đoạn 810 *Bộ Hình Luật* hay không (*Cam Kết và Lệnh Giữ Trật Tự Hòa Bình (REC 1)*). Biện Lý nên xét đến việc có thích hợp để áp đặt điều kiện cam kết là phải tham gia “*Chương Trình Các Môi Liên Hệ Tôn Trọng*,” hoặc một chương trình tương tự của Cơ Quan Cải Huấn BC hay không, mà vì các lý do thực tế đòi hỏi một thời gian chịu giám sát trong cộng đồng ít nhất là một năm (Phụ Đính A).

Nên hết sức cẩn trọng về việc truy tố nhiều người cùng tội lẫn nhau và việc cam kết lẫn nhau cũng hiếm khi thích hợp. Trong những trường hợp cáo giác bạo hành lẫn nhau, Biện Lý nên cố phân biệt hành vi hành hung với hành vi tự vệ hoặc ưng thuận.

Những Biện Pháp Thay Thế

Trong những hoàn cảnh thích hợp thì có thể cứu xét những biện pháp thay thế nếu vẫn có thể đạt được mục tiêu quan trọng nhất của việc truy tố trong một vụ bạo hành bạn tình (*Những Biện Pháp Thay Thế Truy Tố - Người Lớn (ALT 1)*).

Trong một vụ bạo hành bạn tình, không nên xét đến những biện pháp thay thế mà không thận trọng xét đến những mối quan tâm của nạn nhân và chỉ nên xét đến những biện pháp đó nếu:

- không có thương tích thân thể đáng kể
- không có quá trình bạo hành bạn tình

- Biện Lý không có lý do hợp lý nào để tin rằng có rủi ro đáng kể làm tăng thêm số lần phạm tội bạo hành bạn tình, sau khi xét đến các yếu tố rủi ro liên hệ, và bất cứ dữ kiện thẩm định rủi ro nào do Cơ Quan Cải Huấn BC cung cấp
- việc áp dụng những biện pháp thay thế không đi ngược lại quyền lợi công cộng

Điều quan trọng cần lưu ý là không có chương trình của Cơ Quan Cải Huấn BC dành riêng cho các tội phạm bạo hành bạn tình, có tên là “*Chương Trình Các Môi Liên Hệ Tôn Trọng*,” khi đề nghị những biện pháp thay thế (Phụ Đính A).

Tuy có thể xét đến việc đề nghị những biện pháp thay thế ở bất cứ giai đoạn nào trong tiến trình pháp lý, Biện Lý vẫn nên xét đến việc phê chuẩn tội truy tố và ấn định sẵn các điều kiện phóng thích trước khi đề nghị.

Cứu Xét Bảo Kê Tại Ngoại

Tìm Các Điều Kiện Phóng Thích hoặc Câu Lưu Thích Hợp

Biện Lý nên xin trát tòa bất cứ khi nào cần xin lệnh câu lưu hoặc các điều kiện phóng thích để bảo vệ nạn nhân hoặc những người khác có thể là nạn nhân.

Khi xác định lập trường về vấn đề bảo kê tại ngoại, Biện Lý nên đặc biệt để ý đến an toàn của công chúng, gồm cả nạn nhân và những người khác trong gia đình, nhất là trẻ em (*Bảo Kê Tại Ngoại – Người Lớn (BAI1)*). Biện Lý phải xét đến tất cả dữ kiện có được về các yếu tố rủi ro, nhất là các rủi ro có thể làm tăng bạo hành bạn tình. Nếu Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng có thêm các chi tiết liên hệ, họ nên yêu cầu cảnh sát cung cấp các chi tiết đó trước khi ra lập luận tại phiên tòa xét xử bảo kê tại ngoại và, nếu cần, xin câu lưu.

Đối với một số tội, đoạn 515(4.1) của *Bộ Hình Luật* đòi hỏi tòa phải cấm bị cáo cất giữ súng và các loại vũ khí khác trong lệnh phóng thích trừ phi tòa xét là không cần có một điều kiện như vậy để bảo đảm an toàn cho bị cáo, hoặc an toàn và an ninh của nạn nhân hoặc bất cứ người nào khác. Biện Lý nên xét đến việc có thích hợp để cho tiếp tục có súng, dao, và các loại vũ khí khác hay không, và lưu ý trước hết về vấn đề an toàn công cộng, nhất là của nạn nhân.

Khi xác định lập trường về vấn đề bảo kê tại ngoại cho các bị cáo đã có tiền án về một tội liên quan đến IPV, Biện Lý nên xét đến tác động của điều khoản về trách nhiệm đảo ngược bắt bị cáo phải chứng minh vô tội trong đoạn 515(6)(b.1) của *Bộ Hình Luật*.

Nếu Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng hoàn cảnh của một vụ bạo hành bạn tình có các lệnh tòa ảnh hưởng đến bị cáo, Biện Lý nên xác định là cơ quan điều tra đã ghi các lệnh đó trong RCC (Phúc Trình cho Biện Lý). Những lệnh liên quan có thể có gồm những lệnh được đưa ra theo *FRA* cũ, *FLA*, *Đạo Luật Dịch Vụ Trẻ Em, Gia Đình và Cộng Đồng*, và *Đạo Luật Ly Dị*.

Biện Lý nên duyệt lại mỗi lệnh trong số đó và cung cấp dữ kiện liên quan về những lệnh đó cho tòa để tối giảm những trường hợp có thể mâu thuẫn với các điều kiện bảo kê tại ngoại.

Xác Suất Đáng Kể Có Thể Gây Tổn Thương Thân Thể hoặc Tử Vong – Lập Trường Bất Buộc

Khi Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng có xác suất đáng kể là bị cáo có thể gây tổn thương thân thể nghiêm trọng hoặc tử vong cho người khác, Biện Lý phải xin lệnh câu lưu cùng với một lệnh “cấm liên lạc” theo đoạn 515(12) hoặc 516(2) của *Bộ Hình Luật*. Khi không có lệnh câu lưu trong những vụ này, Biện Lý phải xin tòa áp đặt các điều kiện nhằm bảo vệ nạn nhân, gia đình nạn nhân, và công chúng. Biện Lý nên cứu xét ngay việc tái duyệt bảo kê tại ngoại với Biện Lý Hành Chánh.

Tái Duyệt các Điều Kiện Tại Ngoại

Khi bị cáo bị bắt và được cảnh sát thả ra, Biện Lý nên tái duyệt các văn kiện phóng thích để bảo đảm có các điều kiện đầy đủ, có thể thi hành để bảo vệ nạn nhân và công chúng. Nếu cần, khi bị cáo đã được phóng thích dựa trên lời cam kết, Biện Lý nên áp dụng tiến trình trong đoạn 502(2) để xin một nhân viên tư pháp thay bản cam kết đó bằng một lệnh phóng thích của tư pháp theo đoạn 515(1) hoặc (2) có các điều kiện thích hợp. Tiến trình này có thể đòi hỏi phải xin trát tòa theo đoạn 512.

Nếu bị cáo xin tái duyệt các điều kiện do cảnh sát áp đặt trước ngày ra tòa lần đầu, Biện Lý nên xem lại RCC (Phúc Trình cho Biện Lý) từ cảnh sát và, khi cần, liên lạc với cảnh sát và nạn nhân trước khi xác định lập trường.

Nếu nạn nhân hoặc bị cáo xin hủy bỏ một điều kiện tại ngoại nhằm cấm bị cáo và nạn nhân liên lạc với nhau, Biện Lý nên tìm thêm chi tiết về quá trình của mối liên hệ giữa bị cáo và nạn nhân, và về quá trình của bị cáo, từ những nguồn hiện hữu như nạn nhân, giám thị tại ngoại, hoặc cảnh sát.

Để quyết định xem có nên ưng thuận tái duyệt các điều kiện tại ngoại hay không, kể cả bất cứ thay đổi nào về điều kiện “cấm liên lạc” hoặc các điều kiện khác, Biện Lý nên cứu xét bất cứ thay đổi nào liên quan về hoàn cảnh cũng như bản chất các thay đổi đang yêu cầu; ảnh hưởng của quyền lực trong mối liên hệ đó; các nhu cầu và an toàn của nạn nhân, gia đình nạn nhân, và những người khác trong cộng đồng; và bất cứ quá trình nào về tình trạng bạo hành bạn tình. Biện Lý chỉ nên ưng thuận tái duyệt các điều kiện tại ngoại khi đã có thay đổi về hoàn cảnh.

Bất Đồng Ý Kiến về Bảo Kê Tại Ngoại – Tham Khảo với Cảnh Sát (gồm cả Những Vụ “Nhiều Rủi Ro Nhất”)

Cảnh sát có thể quyết định khởi xướng việc thẩm định rủi ro của bị cáo khi họ lo ngại một vụ bạo hành bạn tình có thể thuộc loại “nhiều rủi ro nhất”. Nếu cảnh sát đã nhận định một

vụ là “nhiều rủi ro nhất” và Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng không cần câu lưu hoặc không cần bất cứ điều kiện tại ngoại nào do cảnh sát đề nghị, Biện Lý nên tham khảo với cảnh sát trước khi có phiên xét xử về bảo kê tại ngoại và nên cho cảnh sát có cơ hội cung cấp thêm bất cứ bằng chứng hoặc dữ kiện liên quan nào khác.

Nếu, sau khi tham khảo, cảnh sát và Biện Lý vẫn bất đồng với nhau là có cần đến biện pháp câu lưu hoặc bất cứ điều kiện tại ngoại nào do cảnh sát đề nghị hay không, Biện Lý nên tham khảo một Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc nhân viên phụ tá của họ trước khi tổ chức phiên xét xử về bảo kê tại ngoại.

Trong những vụ không được nhận định là “nhiều rủi ro nhất”, nếu Biện Lý bất đồng ý kiến với cảnh sát về việc có cần đến biện pháp câu lưu hoặc bất cứ điều kiện tại ngoại nào do cảnh sát đề nghị hay không, và Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng cảnh sát có thể có thêm bằng chứng hoặc dữ kiện liên quan để yểm trợ cho việc xin câu lưu hoặc áp đặt một điều kiện nhất định nào đó, Biện Lý nên có nỗ lực hợp lý để tham khảo với cảnh sát trước khi mở buổi xét xử tại ngoại.

Trong tất cả các vụ, Biện Lý nên ghi lại trong hồ sơ căn bản bất đồng và lý do tại sao Biện Lý duy trì lập trường đó.

Vi Phạm Điều Kiện Tại Ngoại

Nếu Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng một trường hợp cáo giác vi phạm điều kiện tại ngoại gây lo ngại cho nền an toàn của bất cứ người nào trong một vụ “nhiều rủi ro nhất”, Biện Lý nên xin tòa thu hồi lệnh tại ngoại và xin cấp lệnh câu lưu. Trong tất cả những vụ khác, nếu Biện Lý có lý do hợp lý để tin rằng một trường hợp cáo giác vi phạm điều kiện tại ngoại gây lo ngại cho nền an toàn của bất cứ người nào, Biện Lý nên xét đến việc xin tòa thu hồi lệnh tại ngoại theo tiến trình nêu trong đoạn 524 của *Bộ Hình Luật*.

Bảo Vệ Trẻ – Đạo Luật Dịch Vụ Trẻ Em, Gia Đình và Cộng Đồng

Đoạn 14 của *Đạo Luật Dịch Vụ Trẻ Em, Gia Đình và Cộng Đồng* đòi hỏi người nào có lý do để tin là có một trẻ “cần được bảo vệ,” theo định nghĩa trong đoạn 13 của Đạo Luật này, đều phải nhanh chóng trình báo vấn đề này cho Giám Đốc hoặc cho nhân viên bảo vệ trẻ do Giám Đốc chỉ định. Nói chung cảnh sát sẽ phúc trình khi cần thiết. Nếu có lý do để tin rằng cảnh sát chưa phúc trình hoặc nếu Biện Lý nhận được Thêm Chi Tiết không ghi trong RCC để cho thấy lý do tin rằng có trẻ cần được bảo vệ theo quy định của Đạo Luật này, theo luật định Biện Lý phải phúc trình.

Thông Tin cho Nạn Nhân (gồm cả Những Vụ “Nhiều Rủi Ro Nhất”)

Tất cả nạn nhân nên được cho biết là có các dịch vụ dành cho nạn nhân.

Biện Lý hoặc nhân viên được chỉ định của Dịch Vụ Công Tố BC nên thông tin nhanh chóng cho nạn nhân về bất cứ tội nào đang truy tố, các điều kiện phóng thích, hoặc các biến chuyển khác trong vụ này theo đòi hỏi của *Đạo Luật Nạn Nhân của Tội Ác BC*, *Đạo Luật Các Quyền của Nạn Nhân Canada* của liên bang và chính sách về *Nạn Nhân của Tội Ác – Trợ Giúp & Thông Tin* cho ([VIC 1](#)).

Trong những vụ được cảnh sát nhận định là “nhiều rủi ro nhất,” Biện Lý hoặc nhân viên được chỉ định của Dịch Vụ Công Tố BC nên bảo đảm thông báo cho nạn nhân và cảnh sát biết càng sớm càng tốt về việc phóng thích, điều kiện phóng thích, và cách tòa giải quyết. Như vậy sẽ giúp nạn nhân có thể liên lạc với cảnh sát nếu cần thiết. Cảnh sát sẽ thông báo cho các cơ quan khác về công lý/an sinh trẻ em (chẳng hạn như Cơ Quan Cải Huấn BC, Bộ Phát Triển Trẻ Em và Gia Đình) càng sớm càng tốt trừ phi trong cộng đồng đó đã được thỏa thuận sẵn là Biện Lý sẽ làm việc đó.

Chứng Nhân Miễn Cường

Việc truy tố những vụ bạo hành bạn tình thường có một nạn nhân hoặc chứng nhân khác miễn cưỡng. Bị cáo và những người khác có thể gây ảnh hưởng bất chính trong bất cứ giai đoạn nào của tiến trình tòa án, và các nạn nhân thường tối giảm cường độ, hoặc chối bỏ sự thật, về tình trạng bạo hành trong mối liên hệ của họ. Biện Lý nên cố xác định các lý do khiến họ miễn cưỡng ra khai và soạn sách lược đáp ứng. Khi có các lý do hợp lý để tin rằng nạn nhân hoặc chứng nhân đã bị đe dọa hoặc người khác can thiệp, Biện Lý nên chuyển nội vụ cho cảnh sát để điều tra.

Các dịch vụ cho nạn nhân, hoặc các tổ chức yểm trợ nạn nhân về văn hóa hoặc Thổ Dân có thể trợ giúp nạn nhân trong suốt tiến trình tòa án.

Nạn nhân nên được tổng đạt tận tay trát ra tòa khai làm chứng, nhưng chỉ trong một ít trường hợp mới nên xin trát tòa đòi một chứng nhân quan trọng nếu nạn nhân không ra tòa. Trước khi xin trát tòa đòi một chứng nhân quan trọng, Biện Lý nên tham khảo với Biện Lý Hành Chánh và cứu xét tất cả mọi hoàn cảnh, kể cả việc nạn nhân có thể ra khai làm chứng và bất cứ lý do nào khiến nạn nhân đã không ra tòa, mức độ nghiêm trọng của cáo giác bạo hành bạn tình, và nhu cầu cần bảo vệ trẻ em và những người khác. Biện Lý cũng nên xét đến việc có thể làm nạn nhân xa lánh hệ thống công lý hình sự hơn nữa, hoặc tác hại đến những người nương tựa vào họ. Biện Lý cũng nên xét đến vấn đề nữ nạn nhân càng bị yếu thế hơn, đặc biệt chú trọng đến hoàn cảnh của các nữ nạn nhân Thổ Dân.

Khi Biện Lý không thể xác nhận là nạn nhân sẽ ra khai làm chứng, họ nên xét xem có bằng chứng khác hay không.

Các Phương Tiện Trợ Giúp Lời Khai và Cấm Ấn Hành

Các Đoạn 13 và 19 của *Đạo Luật Các Quyền của Nạn Nhân Canada* quy định là mỗi nạn nhân đều có quyền xin trợ giúp để ra khai khi làm chứng nhân trong các tiến trình pháp lý, qua các cơ chế luật định.

Biện Lý nên xét xem có các phương tiện trợ giúp lời khai hoặc cấm ấn hành theo các đoạn 486 đến 486.5, và 486.7 hay không. Trong các hoàn cảnh thích hợp, tòa có thể cấp lệnh để:

- không cho công chúng tham dự hoặc công chúng không nhìn thấy chứng nhân (đoạn 486(1))
- có một người yểm trợ hoặc một con chó vào phòng xử nếu có (các đoạn 486.1 và 486.7)
- chứng nhân ra khai làm chứng từ một phòng khác hoặc đằng sau một tấm bình phong hoặc khí cụ khác (đoạn 486.2)
- bổ nhiệm một luật sư để chất vấn (khi bị cáo không có luật sư đại diện (đoạn 486.3))
- cấm ấn hành danh tính nạn nhân (các đoạn 486.4 và 486.5)

Trong một vài trường hợp hiếm hoi, nếu thích hợp, Biện Lý cũng có thể xét đến việc xin lệnh tòa theo đoạn 486.31 của *Bộ Hình Luật*, cấm tiết lộ bất cứ dữ kiện nào có thể nhận biết được chứng nhân trong thời gian xét xử hoặc lệnh theo 486.7 của *Bộ Hình Luật*, để bảo vệ an ninh cho chứng nhân. Trước khi xin lệnh, Biện Lý nên tham khảo với một Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc phụ tá của họ.

Chuẩn Bị cho Phiên Xử

Khi có các lý do hợp lý để tin rằng có thể xảy ra tình trạng gây tổn thương thân thể đáng kể hoặc tử vong, hoặc nếu có một nạn nhân yếu thế (*Nạn Nhân và Chứng Nhân Yếu Thế (VUL 1)*), hồ sơ này nên giao cho luật sư tố tụng sớm. Biện Lý được chỉ định nên:

- gia tăng liên lạc và phối hợp với nạn nhân, cảnh sát, các dịch vụ cho nạn nhân, Bộ Phát Triển Trẻ Em và Gia Đình, và các tổ chức Thổ Dân
- xin có ngày xử sớm
- bảo đảm nhận định sớm và thông báo cho nạn nhân về bất cứ phương tiện trợ giúp ra khai hoặc lệnh cấm ấn hành nào có thể có theo các đoạn 486 đến 486.31 và 486.7 của *Bộ Hình Luật*

Thảo Luận Giải Quyết

Trước khi tổ chức thảo luận giải quyết hoặc chỉ thị ngưng tiến trình pháp lý trong một vụ bạo hành bận tình, Biện Lý nên xét đến chính sách về *Thảo Luận Giải Quyết* ([RES 1](#)).

Tuyên Án

Nạn nhân nên được có cơ hội cung cấp bản khai tác động nạn nhân và dữ kiện theo đoạn 4 của [Đạo Luật Nạn Nhân của Tội Ác](#), và các đoạn 15 và 19 của [Đạo Luật Các Quyền của Nạn Nhân Canada](#).

Biện Lý nên lưu ý tòa về bất cứ hoàn cảnh gia trọng và bất cứ tiền án nào cho các tội liên quan đến IPV.

Bằng chứng cho thấy tội phạm, khi phạm tội này, đã hành hạ bận tình của tội phạm đó hoặc một người trong gia đình của nạn nhân hay của tội phạm là một hoàn cảnh gia trọng cần tăng thêm bản án. Đoạn 718.2(a)(ii) của *Bộ Hình Luật* đòi hỏi tòa tuyên án tội phạm phải cứu xét hoàn cảnh này.

Khi xác định lập trường về bản án dành cho bị cáo đã có tiền án liên quan đến IPV, Biện Lý nên xét đến tác động của đoạn 718.3(8) của *Bộ Hình Luật* vốn có thể cho phép thẩm phán tuyên án áp đặt một thời gian bỏ tù lâu hơn mức tối đa quy định cho một số tội đại hình. Biện Lý nên lưu ý là đoạn 718.201 đòi hỏi tòa phải xét đến vấn đề nữ nạn nhân càng bị yếu thế hơn, đặc biệt chú trọng đến hoàn cảnh của các nữ nạn nhân Thổ Dân.

Khi thích hợp để áp dụng biện pháp giám sát trong cộng đồng, Biện Lý nên xét đến nhu cầu bắt tội phạm phải tham gia chương trình của Cơ Quan Cải Huấn BC có tên gọi là “*Chương Trình Ngăn Ngừa Bạo Hành Trong Môi Liên Hệ*” (Phụ Đính A) và xin Phúc Trình Trước Khi Tuyên Án nếu thích hợp.

Biện Lý nên tìm cách đặt các điều kiện để bảo vệ nạn nhân. Trong số này có thể gồm biện pháp “cấm liên lạc” và điều kiện phải trình diện, cũng như tham dự, tham gia, và hoàn tất mỹ mãn bất cứ dịch vụ cố vấn hoặc chương trình nào.

Biện Lý nên xét đến việc xin lệnh theo đoạn 743.21 để cấm tội phạm liên lạc, trực tiếp hoặc gián tiếp, với bất cứ nạn nhân hoặc chứng nhân nào trong thời gian giam giữ của bản án.

Biện Lý nên xét đến việc xin một lệnh DNA theo đoạn 487.051.

Biện Lý nên xét xem vấn đề cấm vũ khí là bắt buộc hay tùy ý định đoạt theo đoạn 109 hoặc 110 của *Bộ Hình Luật*, sau khi đã đặc biệt xét đến các điều khoản theo đoạn 109(1)(a.1) hoặc 110(2.1), vốn áp dụng riêng cho vấn đề bạo hành bận tình. Những biện pháp cấm vũ khí nên bao gồm cả những mục liệt kê trong đoạn 109, 110, hoặc 810(3.1) và súng giả (*Súng Ống* ([FIR 1](#))).

Sau khi có lệnh cấm, Biện Lý cũng nên xin lệnh theo đoạn 114 để bắt giao nộp giấy phép có súng và đồng thời tịch thu súng theo đoạn 115.

Biện Lý nên xét đến việc có thích hợp để xin lệnh hoàn nguyên hay không theo đoạn 738 hoặc 739 của *Bộ Hình Luật* và áp dụng những bước hợp lý để cung cấp cho nạn nhân có cơ hội cho biết họ có xin hoàn nguyên cho các mất mát và thiệt hại của họ.

Thổ Dân

Nhiều hội đồng của chính quyền và phúc trình, cũng như các phán quyết của Tối Cao Pháp Viện Canada, đã nhìn nhận nạn kỳ thị đối với Thổ Dân (Các Bộ Tộc Đầu Tiên, Métis, và Inuit), dù là kết quả của các thái độ kỳ thị chủng tộc rõ rệt hay những cách làm việc không thích hợp về văn hóa, đều lan rộng đến tất cả các thành phần của hệ thống công lý hình sự.

Lịch sử thực dân, mất nhà, và các trường nội trú tại Canada đã gây ra tình trạng học vấn thấp hơn, lợi tức thấp hơn, tỷ lệ lạm dụng chất kích thích và tự sát cao hơn, và những mức tù tội cao hơn cho Thổ Dân.¹

Tỷ lệ Thổ Dân bị trở thành nạn nhân, nhất là đối với phụ nữ và thiếu nữ Thổ Dân, cũng cao hơn nhiều so với những người không phải là Thổ Dân.²

Cần biết về hậu quả vẫn còn kéo dài của nạn thực dân cho Thổ Dân tại Canada cho bất cứ trường hợp thẩm định tội truy tố nào liên quan đến Thổ Dân là nạn nhân hoặc có thể là bị cáo. Các hậu quả này “phải được điều chỉnh bằng cách xét đến các yếu tố độc nhất về hệ thống và quá trình ảnh hưởng đến Thổ Dân, cũng như các giá trị nền tảng về văn hóa và quan điểm khác biệt của họ về thế giới.”³

Thổ Dân giữ một vị thế độc nhất trong xã hội Canada, đòi hỏi phải có các chính sách, cách làm việc, và thủ tục thích hợp về văn hóa và hiểu rõ về pháp lý trong tất cả mọi giai đoạn của tiến trình công lý hình sự.

Đối với những vụ có Thổ Dân là nạn nhân, Biện Lý nên bảo đảm các vị thế của họ phản ánh mức độ nghiêm trọng của nạn bạo động đối với Thổ Dân trong xã hội chúng ta, nhất là phụ nữ và thiếu nữ Thổ Dân, và những tình trạng bất công nghiêm trọng họ gặp phải.⁴ Biện Lý nên biết là quyền lợi công cộng đòi hỏi mạnh mẽ là phải truy tố những vụ bạo hành bận tình có liên quan đến nạn nhân là phụ nữ và thiếu nữ Thổ Dân. Tuy nhiên, những biện pháp thay thế truy tố có thể được cứu xét theo ALT 1, nhất là khi có một chương trình dựa trên truyền thống hoặc văn hóa Thổ Dân.

1 *R v Ipeelee*, 2012 SCC 13

2 *Victimization of Aboriginal People in Canada*, 2014, Statistics Canada, 2016

3 *Ewert v Canada*, 2018 SCC 30 at paras 57 and 58; *R v Barton*, 2019 SCC 33 at paras 198-200

4 *R v Barton*, 2019 SCC 33 at para 198

Đối với những vụ liên quan đến nạn hành hạ bạn tình, đoạn 718.201 của *Bộ Hình Luật* cũng đòi hỏi tòa án, khi áp đặt bản án, phải xét đến vấn đề nữ nạn nhân càng bị yếu thế hơn, đặc biệt chú trọng đến hoàn cảnh của các nữ nạn nhân Thổ Dân.

Biện Lý cũng nên biết là trong những vụ liên quan đến bạo hành hạ một người yếu thế vì hoàn cảnh cá nhân của họ, kể cả lý do họ là Thổ Dân và phụ nữ, đoạn 718.04 của *Bộ Hình Luật* đòi hỏi tòa án phải ưu tiên xét đến các mục tiêu lên án và răn đe hành vi tạo nên căn bản của tội danh đó (*Nạn Nhân và Chứng Nhân Yếu Thế* ([VUL 1](#))).

PHỤ ĐÍNH A

Chương Trình Các Mối Liên Hệ Tôn Trọng của Cơ Quan Cải Huấn BC

Cơ Quan Cải Huấn BC cung cấp một *Chương Trình Các Mối Liên Hệ Tôn Trọng* cho các tội phạm có mức rủi ro từ trung bình đến cao và những người khác (chẳng hạn như các bị cáo theo đoạn 810) phải tham gia theo lệnh tòa. Chương trình này gồm hai phần liên tiếp: *Các Mối Liên Hệ Tôn Trọng (Phần Một)*, một chương trình 10 tuần do nhân viên Cơ Quan Cải Huấn BC cung cấp, và *Các Mối Liên Hệ (Phần Hai)*, một chương trình 11 tuần do những nơi phục vụ có hợp đồng cung cấp.

Thời gian của cả phần *Các Mối Liên Hệ Tôn Trọng* cộng chung là 21 tuần (khoảng năm tháng). Xét về thực tế lịch trình chương trình nên có tối thiểu một năm giám sát trong cộng đồng để bảo đảm hoàn tất cả hai chương trình.